

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2017/HSST
Ngày: 26/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH - HÀ TĨNH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Đăng Thanh
2. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Văn Tư – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện VKSND Thị xã Kỳ Anh tham gia phiên toà: Ông Đào Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017 tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường Kỳ Long thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh; xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/TLST-HS ngày 22/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1989; Tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Ngọc T, sinh năm 1944; Con bà: Trần Thị M, sinh năm 1954; Cả hai hiện đang sinh sống tại tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: có 8 người, bị cáo là con thứ bảy của gia đình; Vợ: Võ Thị Thùy A, sinh 10/2/1993. Hiện đang sinh sống tại Q, thị xã Ba Đồn, tỉnh Q; Con: 01 đứa sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã Kỳ Anh và tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 29/6/2017 đến nay (*Có mặt*).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Võ Thị Thùy A - Sinh năm 1993; Trú tại: Tổ dân phố M, Phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 13 giờ ngày 29/6/2017 Trần Quốc P điều khiển xe mô tô Airblade, màu đen, biển kiểm soát 73E1 - 280.14 đi từ nhà ở của mình Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, ra thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để gặp một người đàn ông không rõ họ tên và địa chỉ để mua ma túy về sử dụng. Sau khi gặp nhau tại đường Quốc lộ 1B thuộc địa phận Phường K, người đàn ông dẫn P vào phòng 202 của nhà nghỉ T, thuộc phường K, thị xã K để hai bên giao dịch mua, bán ma túy với số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), do không đủ tiền nên P mới trả trước cho người đàn ông bán ma túy với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), số còn lại P nợ và hẹn khi nào có sẽ thanh toán đầy đủ. Khi nhận số ma túy và trả tiền cho người đàn ông xong, P bỏ gói ma túy mua được vào phía sau túi quần, rồi điều khiển xe mô tô có đặc điểm trên để trở về Quảng Bình. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận xã Kỳ N, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, thì bị lực lượng Công an thị xã Kỳ Anh phối hợp với Đồn biên phòng 176 (Đèo Ngang) và Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh đã ra hiệu cho P dừng xe để kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần phía sau bên trái của Trần Quốc P có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên ngoài có chữ NIVA trên nền màu xanh, kích thước 5cm x 7cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, P khai là chất ma túy. Công an thị xã Kỳ Anh tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số: 90/GĐMT - PC54, ngày 30/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong túi nilon gửi đến giám định có trọng lượng là 5,7068gam (*Năm phẩy bảy không sáu tám gam*), có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Sau khi lấy mẫu giám định 0,0261 gam (*Không phẩy không hai sáu một gam*), còn lại 5,6807gam (*Năm phẩy sáu tám không bảy gam*)

Chiếc xe mô tô Airblade, màu đen, biển kiểm soát 73E - 280.14 do Trần Quốc P sử dụng làm phương tiện phạm tội được xác định là tài sản chung của Trần Quốc P và chị Võ Thị Thùy A (Vợ P). Xe được đăng ký mang tên chị Võ Thị Thùy A theo Giấy chứng nhận đăng ký số 007931 ngày 11/8/2016 của Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tại bản Cáo trạng số 43/CTr- KSĐT ngày 21/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố: Trần Quốc P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Xử phạt: Trần Quốc P mức án từ 3 - 4 năm tù; Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo qui định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và rất hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, phù hợp về thời gian, địa điểm, tang vật chứng thu hồi và các tài liệu có tại hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 29/6/2017, trên Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, Công an thị xã Kỳ Anh phối hợp với lực lượng Đồn biên phòng 176 (Đèo Ngang) và Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh bắt quả tang Trần Quốc P đang tàng trữ ở túi quần phía sau bên trái 01 (Một) túi nilon màu trắng, bên ngoài có chữ NIVA trên nền màu xanh, kích thước 5cm x 7cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, P khai là chất ma túy. Tiến hành giám định xác định số chất rắn màu trắng dạng tinh thể có trọng lượng 5,7068gam (*Năm phẩy bảy không sáu tám gam*), có Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố và đưa ra xét xử bị cáo Trần Quốc P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có nhận thức và đã có gia đình nhưng do cảm dỗ, không làm chủ được bản thân sa vào các tệ nạn xã hội, hậu quả là nghiện ma túy. Do nghiện ma túy nên việc tàng trữ ma túy trong người là việc làm thường xuyên mục đích để sử dụng và thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử cần khẳng định bị cáo coi thường kỷ cương Pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Trong vụ án này chỉ một mình bị cáo P thực hiện hành vi.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Trần Quốc P không vi phạm các tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng hình sự: Bị cáo Trần Quốc P không phạm vào tình tiết tăng nặng hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; Có bố đẽ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và Kỷ niệm chương chiến sĩ Trường Sơn đường Hồ Chí Minh, hiện là thương binh hạng 4/4. Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó được quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo P tuy có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian để bị cáo suy ngẫm về hành vi của mình đã gây ra và cải tạo trở thành con người có ích cho gia đình, xã hội.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bản thân đang lao động tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Trần Quốc P khai nhận ngày 29/6/2017 ra phường K để mua ma túy của người đàn ông không rõ họ tên và địa chỉ. Quá trình Điều tra không xác định được người này, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Võ Thị Thùy A (Vợ bị cáo P) là người đứng tên trong Giấy đăng ký chiếc xe mô tô Airblade, màu đen, biển kiểm soát 73E1- 280.14. Khi Trần Quốc P sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, chị A không biết vì vậy không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Vật chứng đã thu giữ:

- 01 (Một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành viên Hội đồng và của đối tượng, bên trong có 5,6807gam (*Năm phẩy sáu tám không bảy gam*) có Methamphetamine, sau khi đã trừ mẫu giám định, đây là vật chứng cấm lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy,

- Xét 01 (Một) điện thoại di động OPPO màu đen; IMEI 8638860324 0031 đã qua sử dụng. Đây là vật chứng mà bị cáo dùng làm công cụ để liên lạc mua bán ma túy. Xét điện thoại vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, phát mại, sung công quỹ Nhà nước

- Còn 01 (Một) chiếc xe mô tô Airblade, màu đen, biển kiểm soát 73E1-280.14; số khung KLHJFG 301FZ06908; số máy JF63E-1069124, xe đã qua sử dụng, chủ sở hữu là chị Võ Thị Thùy A. Khi Trần Quốc P sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, chị A không biết vì vậy không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. Mà cần trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Thùy A.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý lý số vật chứng nói trên.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố bị cáo:* Trần Quốc P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 – Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt:

Trần Quốc P 3(*Ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là 29/6/2017.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

** Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước:*

- - 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Oppo, số imei:1:863886032412031, đã qua sử dụng; không kiểm tra đánh giá chất lượng bên trong máy.

* *Tịch thu tiêu hủy:-* 01 (Một) phong bì thư bên ngoài có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và chữ ký của đối tượng Trần Quốc P, bên trong có 5,6807gam (*Năm phẩy sáu tám không bảy gam*) có thành phần Methamphetamine theo biên bản mở niêm phong vật chứng, cân xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 30/6/2017.

* *Trả lại cho chị Võ Thị Thùy A:* 01 (Một) chiếc xe mô tô Airblade, màu đen, biển kiểm soát 73E1- 280.14; số khung KLHJFG 301FZ06908; số máy JF63E-1069124, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong,

Vật chứng có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/9/2017.

2. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 điều 99 – Bộ luật Tố tụng Hình sự, Khoản 1 Điều 21, Khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí và lệ phí toà án, tuyên: Bị cáo Trần Quốc P phải nộp 200.000đ(*Hai trăm ngàn*) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT;
- Trại giam;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THA thị xã Kỳ Anh;
- Sở TP;
- PC 81;
- THAHS;
- UBND xã;
- Những người TGTT;
- Lưu HS;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

